TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2019/HSST
Ngày: 25/2/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Ngọc Hà.**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Xuân Nữ**

2. Ông Phạm Thế Kỷ.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Tạ Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nghiêm Đình Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/HSST ngày 15 tháng 01 năm 2019 đối với:

Bị cáo **NGUYỄN THỊ THU O,** sinh năm 1980, tại Hà Nội; ĐKNKTT: đường M, phường V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Chỗ ở hiện tại: Tập thể T, phường Y, quận Đ, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Đ và bà: Đỗ Thị L; Chồng: Nguyễn Ngọc T; Có 06 con: Lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh ngày 25/5/2018; Tiền án, tiền sự: Ngày 21/2/2019 Tòa án nhân dân quận B xử phạt bị cáo 28 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. DCB số 383 lập ngày 25/8/2018 tại Công an quận Cầu Giấy. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/7/2018. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh **Nguyễn Đức P**, sinh năm 1983. Địa chỉ: thị trấn L, huyện Z, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15’ ngày 26/7/2018, tổ công tác CATP Hà Nội phối hợp công an phường Q, quận C, Hà Nội làm nhiệm vụ, phát hiện tại đầu ngõ 34 đường N, Nguyễn Đức P (sinh năm 1983, chỗ ở số 88/49/165 đường D, phường Q, quận C, Hà Nội) điều khiển xe máy Nouvo BKS: 29U4- 6780 không đội mũ bảo hiểm chở Nguyễn Thị Thu O nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện và thu giữ trên tay phải O đang cầm 01 túi ba lô màu hồng bên trong có 12 túi nilon kích thước các loại

chứa tinh thể màu trắng và 01 cân điện tử kích thước 5x10cm; thu giữ trong túi xách O đang đeo trên người: 01 ví da màu hồng, bên trong ví có 01 túi nilon kích thước 2x2cm chứa tinh thể màu trắng; 01 hộp kính màu đen và 01 hộp kính màu hồng. Tại chỗ, O khai nhận số tinh thể màu trắng trên là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ tang vật rồi đưa O và P về trụ sở giải quyết. Ngoài ra, còn thu giữ của O: 01 điện thoại Nokia 1133 màu đen và thu giữ của P 01 điện thoại hiệu Honor màu trắng bạc và 01 xe máy Nouvo BKS 29U4- 6780.

Khám xét nơi ở của O tại Tập thể Trung Tự, phường Y, quận Đống Đa, Hà Nội cơ quan công an không thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 6296/ KLGĐ - PC54 ngày 03/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong túi nilon kích thước(2x2cm) là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,792 gam.

*Tang vật thu giữ bên trong ba lô màu hồng gồm:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon kích thước (3x5cm) là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,904 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 09 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 19,301 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon có khối lượng 43,215 gam không tìm thấy chất ma túy.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon có khối lượng 2,614 gam không tìm thấy chất ma túy.

- 01 cân điện tử có dính ma túy loại Methamphetamine

Tại cơ quan điều tra, ban đầu O khai nhận: Ngày 24/7/2018 khi dọn nhà ở Trung Tự, O phát hiện trong ngăn kéo phòng khách có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, O biết đây là túi ma túy đá và nghĩ đây là ma túy của chồng là Nguyễn Ngọc T đang bị tạm giam về tội mua bán trái phép chất ma túy. Khoảng 20h30 ngày 25/7/2018, O nhận được điện thoại của Nguyễn Đức P hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá. O đồng ý và bảo P cầm tiền đến lấy. Một lúc sau, P gọi cho O bảo mang ma túy xuống giao cho bạn của P. O lấy túi ma túy ở ngăn bàn phòng khách giao cho bạn P và nhận 500.000 đồng. Quá trình điều tra, O thay đổi lời khai, O khai túi ma túy bán cho bạn của P ngày 25/7/2018, O mua của người đàn ông không quen biết tại bãi rác T với giá 500.000 đồng mang về cất ở ngăn kéo phòng khách. Lời khai của O phù hợp với lời khai của Nguyễn Ngọc T nên đủ cơ sở kết luận túi ma túy O bán cho bạn của P là của O.

Do Nguyễn Ngọc T bị tạm giam nên O gọi điện cho H (bạn xã hội của chồng O, không rõ địa chỉ nơi ở) xin tiền để đi thăm chồng. O gọi xe ôm đi đến ngã tư X để gặp H. Tại đây, H đưa cho O 500.000 đồng và 01 túi ba lô màu hồng nhờ O mang qua phố B đưa cho bạn H. O hỏi trong ba lô có gì, H trả lời có vài túi ma túy giả và 01 cân điện tử. Ngoài ra, H còn cho O 01 túi nilon chứa ma túy đá để sử dụng. O đồng ý và cất túi ma túy vào trong ví Khoảng 21h30' ngày 25/7/2018, P gọi lại cho O nói túi ma túy lúc trước O bán cho bạn P là ma túy giả và trả lại. O đi xe ôm xuống ngõ 132 đường C gọi

điện cho P thì P nói sẽ bảo bạn ra đón. Một lúc sau, có D (bạn P) ra đón và chở O đến nhà nghỉ V ở ngõ 5 đường N. Tại đây O cùng D lên phòng 602 gặp P, thấy túi ma túy đá để trên bàn O xác định đây là ma túy của P trả lại nên O đã cầm lên cất vào ba lô màu hồng. Sau đó, O nhờ P chở về. Khi P đang chở O đến đầu ngõ 34 đường K thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật như đã nêu.

Lời khai của Nguyễn Đức P phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị Thu O. P khai nhận khi chở O, P không biết số ma túy O mang đi bán cho H.

Đối với: 01 điện thoại Nokia 1133 màu đen thu giữ của O và 01 điện thoại hiệu Honor màu trắng bạc thu giữ của P là điện thoại O và P liên lạc mua bán ma túy.

Đối với 01 xe máy Nouvo BKS 29U4 - 6780 thu giữ của P quá trình điều tra xác định là xe của của chị Đặng Thị Quỳnh E (sinh năm: 1970HKTT: Thị Trấn Lâm Thao, Phú Thọ). Ngày 20/7/2018 chị E cho P mượn xe làm phương tiện đi lại. Ngày 12/10/2018 Cơ quan điều tra đã trao trả cho chị E, chị E nhận lại không có ý gì

Đối với Nguyễn Đức P trước đó có giới thiệu cho D mua ma túy của O nhưng không biết việc O và D mua bán ma túy, mặt khác số ma túy này D đã trả cho O nên cơ quan điều tra không xử lý đối với P

Đối tượng bán ma túy cho O và đối tượng H do P không biết tên tuổi và địa chỉ nên cơ quan điều tra không không có cơ sở để xác minh.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSCG ngày 10/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Nguyễn Thị Thu O về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị:

- Áp dụng điểm i khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38; 47 BLHS 2015 xử phạt Nguyễn Thị Thu O từ 11 đến 12 năm tù.

- Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu tiêu huỷ vật chứng là: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Nguyễn Đức P, Nguyễn Thị Thu O và chữ ký của GĐV Nguyễn Văn H trên mép dán phong bì niêm phong bên trong các túi nilong là ma túy loại Methamphetamin, tổng khối lượng 20,997 gam; 01 cân điện tử; 01 ba lô màu hồng; 01 hộp kính màu đen; 01 hộp kính màu hồng; 01 ví màu hồng; 01 túi xách màu đen.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 Điện thoại di động Nokia RM – 1133, màu đen có số IMEI1: 356018089989968, IMEI2 356018089989976 bên trong có sim điện thoại số 0972731530 đã qua sử dụng và số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor, màu trắng bạc hiện tại bị khóa mã pin thu giữ của Nguyễn Đức P.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Thu O đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa khẳng định bị cáo Nguyễn Thị Thu O có hành vi tàng trữ 20,997 gam Methamphetamin với mục đích để bán trái phép. Vào khoảng 00 giờ 15 phút 26/7/2018, bị cáo đã bị tổ công tác CATP Hà Nội phối hợp cùng công an phường Q đang làm nhiệm vụ tại khu Đường K, phường Q, quận C, Hà Nội bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản về việc bắt người, vật chứng, kết luận giám định số 6296/KLGĐ-PC54 ngày 03/08/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Thị Thu O gồm: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (2x2cm) là ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng 0,792gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (3x5cm) là ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng 0,904gam; Tinh thể màu trắng bên trong 09 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng 19,301gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng 43,215gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng 2,614gam.

Hành vi mua bán trái phép tổng khối lượng 20,997 gam Methamphetamin của bị cáo Nguyễn Thị Thu O đã đủ cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do đó Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự 2015 là đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện hủy hoại nghiêm trọng sức khỏe của người nghiện, nó phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người mắc nghiện, ma túy là một trong những nguồn gốc phát sinh ra căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS, hiện nay thế giới chưa có phương thuốc cứu chữa, ngoài ra ma túy còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Vì những tác hại của ma túy nên Pháp luật Nhà nước ta và nhiều quốc gia trên thế giới kiên quyết loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với tội phạm về ma túy. Bản thân bị cáo là một người trưởng thành, hiểu biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật nhưng vẫn tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép chất ma túy ngày càng phát triển trong xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây

mất trật tự trị an xã hội, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương đối dài mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ vật chứng là 04 phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Nguyễn Thị Thu O và chữ ký của GĐV Nguyễn Hoàng H trên mép dán phong bì niêm phong, bên trong có chứa:

Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (2x2cm) là ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng 0,792gam;

Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (3x5cm) là ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng 0,904gam;

Tinh thể màu trắng bên trong 09 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng 19,301gam;

Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng 43,215gam;

Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng 2,614gam.

01 cân điện tử; 01 ba lô màu hồng; 01 hộp kính màu đen; 01 hộp kính màu hồng; 01 ví màu hồng; 01 túi xách màu đen. (Không còn giá trị sử dụng).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

01 Điện thoại di động kiểu dáng Nokia 1133 vỏ màu đen, bên trong điện thoại có sim đã qua sử dụng và số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo.

01 điện thoại di động kiểu dáng Honor màu trắng bạc, bên trong điện thoại có sim đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Đức P;

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Thu O** phạm tội **Mua bán trái phép chất ma tuý.**

* Áp dụng: Điểm i, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Nguyễn Thị Thu O 11 (mười một)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

* Áp dụng: Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ vật chứng là:

04 phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Nguyễn Thị Thu O và chữ ký của GĐV Nguyễn Hoàng H trên mép dán phong bì niêm phong, bên trong có chứa: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (2x2cm) là ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng 0,792gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (3x5cm) là ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng 0,904gam; Tinh thể màu trắng bên trong 09 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng 19,301gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng 43,215gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng 2,614gam.

01 cân điện tử. 01 ba lô màu hồng. 01 hộp kính màu đen. 01 hộp kính màu hồng. 01 ví màu hồng. 01 túi xách màu đen.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

01 Điện thoại di động kiểu dáng Nokia 1133 vỏ màu đen, bên trong điện thoại có sim đã qua sử dụng và số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo.

01 điện thoại di động kiểu dáng Honor màu trắng bạc, bên trong điện thoại có sim đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Đức P;

(Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản của Công an quận Cầu Giấy ngày 09/1/2019, tại kho bạc nhà nước Cầu Giấy và Biên bản giao nhận vật chứng số 69-GN/THA-CA ngày 09/1/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

- Áp dụng: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy,
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Ngọc Hà